TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2024/QĐST-DS	*T, ngày 25 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 275/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S; Địa chỉ: B N, phường V, Quận C, Tp Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức T Dchức vụ: Tổng giám đốc làm đại diện.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Tấn L vụ: trưởng phòng G theo Quyết định ủy quyền số 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 của Tổng giám đốc.

Ông L1 quyền lại cho ông Nguyễn Hữu B vụ: chuyên viên khách hàng của Ngân hàng TMCP S– chi nhánh P– phòng Glàm đại diện theo giấy ủy quyền số 31/2024/GUQ-PGDTHD ngày 29/8/2024 của trưởng phòng GĐịa chỉ: 3 T, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên

- Bị đơn: Bà Trần Thị Mỹ T1 năm 1978; Địa chỉ: khu phố L, phường F, thành phố T, tỉnh Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Mỹ T2 trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S1 tiền 65.420.122 đồng *(sáu mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi nghìn một trăm hai mươi hai đồng)* trong đó nợ gốc 39.224.737 đồng *(ba mươi chín triệu hai trăm, hai mươi bốn nghìn bảy trăm ba mươi bảy đồng)*, nợ lãi tính đến ngày 17/12/2024 là 26.195.385 đồng *(hai mươi sáu triệu một trăm chín mươi lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng)* về khoản tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Về thời gian và phương thức trả nợ cụ thể như sau: Từ ngày 10/01/2025 bà Trần Thị Mỹ T2 trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S1 tiền 2.000.000 đồng/tháng *(hai*

triệu đồng) cho đến khi trả hết nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 2706752 ngày 10/5/2023 mà hai bên đã ký kết.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 17/12/2024, bà T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Về án phí: Bị đơn bà Trần Thị Mỹ T4 nguyện chịu 1.635.500 đồng *(một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí 1.626.000 đồng *(một triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng)* tại biên lai số 0005605 ngày 13/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà, Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *VKSND TP T;*
- *Chi cục THA DS Tp T;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang